# Danh sách model được sử dụng

| Phụ tùng | Mô tả | Model | Tên mô tả | Bản vẽ | Số lượng |
|---|---|---|---|---|---|
| SC05340400 | PUNCH 12 T10 | PP001G | Máy Đột Lỗ Thủy Lực Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin | F20 | 1 |
| SC05340410 | PUNCH 13 T10 | PP001G | Máy Đột Lỗ Thủy Lực Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin | F24 | 1 |
| SC05340420 | PUNCH 14 T10 | PP001G | Máy Đột Lỗ Thủy Lực Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin | F28 | 1 |
| SC05340430 | PUNCH 15 T10 | PP001G | Máy Đột Lỗ Thủy Lực Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin | F32 | 1 |
| SC05340440 | PUNCH 16 T10 | PP001G | Máy Đột Lỗ Thủy Lực Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin | F36 | 1 |
| SC05340450 | PUNCH 18 T10 | PP001G | Máy Đột Lỗ Thủy Lực Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin | F39 | 1 |
| SC05340460 | PUNCH 19 T10 | PP001G | Máy Đột Lỗ Thủy Lực Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin | F43 | 1 |

Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
**www.npower.com.vn** Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co